TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 264/2024/HS-ST
Ngày: 31 - 10 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Lương Anh

Ông Mai Phú

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Phú – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 309/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 307/2024/QĐXXST-HS ngày 14/10/2024 đối với:

Các bị cáo:

1. Lê Bảo H (tên gọi khác: Bun); sinh năm 1989, tại Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: D P, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Đầu bếp; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh P và bà Trần Thị Tuyết N; vợ: Vy Thị Đoan T; con: 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định ngày 15/5/2012 bị Công an P1, thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng và sử dụng công cụ hỗ trợ không có giấy phép, với số tiền 1.650.000 đồng. Đã nộp phạt ngày 17/5/2012.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Nguyễn Quang C, sinh năm 1992, tại Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: Số A B, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Nhân viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trí T1 và bà Lê Thị Thanh T2; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Nguyễn Duy H1, sinh năm 1997, tại Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: 1 L, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Đầu bếp; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T3 và bà Nguyễn Danh Kim T4; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Bùi Phạm Đông A; sinh năm 1996, tại Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT: 0 M, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: 6 Đ, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Nhân viên; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Ngọc Khánh S (đã chết) và bà Phạm Nhị Trâm A1; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Dương Hiền T5; sinh năm 1994, tại Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: A H, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương L và bà Nguyễn Thị Thùy V; vợ: Nguyễn Thanh H2; con: 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Mỹ N1, sinh năm 1968; địa chỉ: E P, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Phạm Đông A, Nguyễn Duy H1, Dương Hiền T5, Nguyễn Quang C và Lê Bảo H là bạn bè quen biết nhau từ trước. Vào tối ngày 23/4/2024, Đông A, T5, C và H tổ chức ăn nhậu tại phòng trọ của Đông A tại địa chỉ 6 Đ, Phường H, thành phố Đ, Lâm Đồng. Trong quá trình ăn nhậu thì H nói chuyện ồn ào làm ảnh hưởng đến hàng xóm xung quanh khiến Đông A bị chủ nhà trọ nhắc nhở. Đông A nói H nói chuyện nhỏ lại nhưng H không nghe mà còn tiếp tục nói chuyện lớn tiếng nên Đông A bực tức chửi và đuổi H về dẫn đến H và Đông A xảy ra cãi nhau, nhưng được mọi người can ngăn nên hai bên không xảy ra xô xát gì. Sau đó thì H, T5 đi về còn C ở lại dọn dẹp với Đông A.

Sau khi về đến nhà, do còn bực tức nên H gọi điện thoại cho Đông A và hai bên tiếp tục xảy ra cãi nhau và hẹn gặp nhau ở trước nhà H tại đường P, Phường A, thành phố Đ để giải quyết mâu thuẫn. Lúc này, Đông A kể cho C và gọi điện

cho T5 biết về việc H muốn hẹn gặp Đông A để giải quyết mâu thuẫn nên rủ C và T5 đi cùng. Sau đó, T5 gọi điện thoại cho H1 kể về sự việc trên và rủ H1 đi cùng để giải quyết mâu thuẫn. Còn H vào nhà lấy một con dao loại dao chặt xương, dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 10 cm bỏ vào trong áo khoác rồi đi ra trước nhà đứng đợi Đông A.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T5, H1, C và Đông A cùng nhau đi đến đường P, Phường A, thành phố Đ gặp H để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nơi, giữa H và Đông A tiếp tục cãi nhau. H không kiếm chế được nên đã dùng tay tát vào mặt Đông A một cái, bị H đánh nên Đông A lao vào đánh lại H thì C, T5 và H1 cũng lao vào dùng tay đánh liên tục vào vùng đầu và người của H. Bị nhóm của Đông A đánh, H lấy dao trong áo khoác ra chém nhiều nhát vào nhóm của Đông A làm trúng vào gò má bên trái của H1 và mu bàn tay phải của Đông A. Nhóm của Đông A thấy H cầm dao thì dừng lại, lúc này T5 nhớ lại mình có một con dao dạng kiếm mua trên mạng xã hội trước đó để trong cốp xe mô tô (dao dạng kiếm dài khoảng 40cm, bản rộng 05cm, cán bằng gỗ màu nâu) nên T5 chạy ra mở cốp xe máy lấy ra đe dọa lại H, nhưng thời điểm này do thấy người dân đứng xem đông nên T5 giấu sau lưng và cất lại vào cốp xe mô tô; hai bên tiếp tục cãi nhau qua lại một lúc rồi nhóm của Đông A đi về (BL: 79-90; 108-119; 133-140; 144-147; 166-178; 192-206).

* *Vật chứng vụ án*:

- 01 con dao có kích thước 30cm x 10cm, làm bằng kim loại, đầu tù, cán màu đen và màu kim loại trắng xen kẽ, phần lưỡi dao có vết mẻ, đầu dao ngay phần lưng dao có 01 lỗ hình tròn, kích thước khoảng 01cm của Lê Bảo H.

- 01 dao dạng kiếm dài khoảng 40cm, bản rộng 05cm, cán bằng gỗ màu nâu, do D Hiền Triết mang đi vứt xuống Hồ Tuyền L1 nên cơ quan Công an không thu giữ được.

Nguyễn Duy H1 bị 01 vết thương hở có kích thước 10cm x 05cm tại má bên trái (khâu 05 mũi). Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 337/KLTTCT-PYLĐ ngày 11/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh L đối với Nguyễn Duy H1, kết luận: Sẹo má trái, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Duy H1 tại thời điểm giám định là 06%, tổn thương do vật sắc gây nên. Ngày 18/6/2024, Nguyễn Duy H1 làm đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với Lê Bảo H, H1 đã nhận số tiền bồi thường 20.000.000 đồng của H và không yêu cầu gì thêm (BL: 200, 201).

Bùi Phạm Đông A bị 01 vết thương hở có kích thước 05cm x 05cm tại mu bàn tay phải (khâu 03 mũi). Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 356/KLTTCT-PYLĐ ngày 11/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh L đối với Bùi Phạm Đông A, kết luận: Sẹo mu bàn tay phải, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Phạm Đông A tại thời điểm giám định là 02%, tổn

thương do vật sắc gây nên. Ngày 21/6/2024, Bùi Phạm Đông A làm đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với Lê Bảo H, không yêu cầu gì thêm.

Lê Bảo H bị Đông A, H1, C, T5 dùng tay, chân đánh vào đầu và người. H yêu cầu giám định thương tích. Tuy nhiên, quá trình Cơ quan Công an làm việc, H xác định không đi điều trị ở Bệnh viện, không có giấy tờ chứng minh thương tích. Qua sự việc trên H không có yêu cầu gì.

Ngày 11/6/2024, Ủy ban nhân dân Phường A2, thành phố Đ có Công văn số 242/UBND trả lời kết quả phối hợp điều tra đối với vụ việc đánh nhau ngày 23/4/2024, tại trước số nhà E P, Phường A, thành phố Đ như sau: Vụ việc xảy ra là do mâu thuẫn cá nhân, có sử dụng hung khí làm bị thương nhiều người, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Cáo trạng số 308/CT-VKSĐL-LĐ ngày 10/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Lê Bảo H về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015; các bị cáo Bùi Phạm Đông A, Nguyễn Duy H1, Dương Hiền T5, Nguyễn Quang C tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, không kêu oan.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng nêu ý kiến giải quyết vụ án: Giữ nguyên bản Cáo trạng và đề nghị xét xử:

1. Các bị cáo Lê Bảo H, Bùi Phạm Đông A, Nguyễn Duy H1, Dương Hiền T5, Nguyễn Quang C về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Căn cứ khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Bảo H từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65Bộ luật hình sự; xử phạt Bùi Phạm Đông A, Nguyễn Duy H1, Dương Hiền T5, Nguyễn Quang C mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao có kích thước 30cm x 10cm, làm bằng kim loại, đầu tù, cán màu đen và màu kim loại trắng xen kẽ, phần lưỡi dao có vết mẻ, đầu dao ngay phần lưng dao có 01 lỗ hình tròn, kích thước khoảng 01cm của Lê Bảo H.

Các bị cáo không tranh luận.

Lời sau cùng của các bị cáo:

- Bị cáo H: Bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng và có cơ hội được sửa đổi bản thân.
- Bị cáo Đông A: Bị cáo đã biết sai, xin cho bị cáo cơ hội được sửa đổi.

- Bị cáo T5: Bị cáo đã biết lỗi, xin cho bị cáo cơ hội sửa đổi.
- Bị cáo H1: Bị cáo đã nhận biết hành vi sai trái của mình, xin cho cơ hội được sửa đổi.
- Bị cáo C: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin nhận được sự khoan hồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Về nội dung: Khoảng 21 giờ ngày 23/4/2024, Lê Bảo H và Bùi Phạm Đông A, Nguyễn Quang C, Nguyễn Duy H1, Dương Hiền T5 hẹn gặp nhau để giải quyết mâu thuẫn, tại đây H dùng tay tát vào mặt Đông A nên Đông A, C, T5 và H1 cùng lao vào dùng tay đánh liên tục vào vùng đầu và người của H. Lúc này, H rút con dao loại dao chặt xương, dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 10cm để trong áo khoác ra chém nhiều nhát vào nhóm của Đông A làm trúng vào gò má bên trái của H1 và mu bàn tay phải của Đông A, hai bên tiếp tục cãi nhau qua lại một lúc rồi nhóm của Đông A đi về. Hậu quả, Nguyễn Duy H1 bị tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 6%; Bùi Phạm Đông A bị tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 2%. Quá trình giải quyết vụ án, H1 và Đông A không yêu cầu khởi tố Lê Bảo H về hành vi cố ý gây thương tích. Vụ việc xảy ra có sử dụng hung khí làm bị thương nhiều người, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Với hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Tội phạm do các bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự chung nơi công cộng, vi phạm nếp sống văn minh, ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, tuy nhiên có xét đến các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và nhân thân của từng bị cáo.

Đối với Lê Bảo H là người giữ vai trò chính trong vụ án này. Bị cáo đã rời khỏi nhà trọ của Đông A khi tranh cãi, nhưng lại tiếp tục gọi điện thoại để kích động, hẹn Đông A ra gặp và dùng tay đánh Đông A trước. H còn chuẩn bị dao và khi bị đánh thì H sử dụng hung khí này để gây thương tích cho H1 với tỷ lệ thương

tích là 06% và Đông A với tỷ lệ thương tích là 02%. Mặc dù, H1 và Đông A không yêu cầu khởi tố hình sự đối với H nhưng căn cứ vào tính quyết liệt của hành vi thì H ở vai trò phạm tội cao hơn so với các bị các khác.

Đối với Bùi Phạm Đông A tham gia với vai trò thực hành tích cực. Sau khi H gọi điện thoại hẹn ra gặp mặt thì bị cáo chủ động rủ các bị cáo khác đi cùng để lợi thế hơn về mặt lực lượng. Do đó vai trò của Đông A cao thứ hai trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Quang C, Nguyễn Duy H1, Dương Hiền T5 đều giữ vai trò như nhau khi không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể trước khi phạm tội. Khi thấy Đông A bị Lê Bảo H tát thì các bị cáo cùng nhau xông vào đánh H. Hành động của các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ nhưng đều hiểu ý và cùng thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo đều biết việc sử dụng bạo lực là vi phạm pháp luật, thay vì lựa chọn cách can ngăn, tránh xô xát thì các bị cáo lại cùng nhau gây thương tích cho H. Vì vậy cũng cần có mức hình phạt tương xứng cho hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo C, H1, Đông A và T5 phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

Riêng bị cáo Lê Bảo H, sau khi xảy ra xô xát và gây thương tích cho H1 và Đông A, bị cáo H đã chủ động đến xin lỗi và bồi thường cho H1. Đồng thời, Lê Bảo H cung cấp thêm xác nhận của Ủy ban nhân Phường A, thành phố Đ việc bị cáo là lao động chính, duy nhất trong gia đình và được cấp quản lý tại địa phương xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình là phù hợp.

Qua xem xét thấy rằng, các bị cáo có đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này ra các bị cáo không còn phạm tội nào khác, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong thời gian tại ngoại các bị cáo đều chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và địa phương, có nơi cư trú rõ ràng. Hơn nữa, để thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, tạo điều kiện cho các bị cáo được tự cải tạo, rèn luyện dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo thành công dân có

ích biết tôn trọng pháp luật, đồng thời cũng không ảnh hưởng đến đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng.

[6] Các vấn đề khác: Đối với cây kiếm mà Dương Hiền T5 lấy trong cốp xe mô tô ra để đe dọa Lê Bảo H, cây kiếm này T5 mua trên mạng xã hội Facebook, sau khi mua Triết để trong cốp xe mô tô của T5. Ngày 23/4/2024, sau khi thấy H sử dụng dao chém gây thương tích cho Đông A và H1 thì T5 nhớ ra trong cốp xe có một cây kiếm nên đã lấy cây kiếm này ra nhằm mục đích đe dọa H, nhưng khi thấy đông người dân đứng xem thì T5 đã cất cây kiếm này lại vào cốp xe và bỏ đi về. Do đó, không có căn cứ xử lý Dương Hiền T5 về hành vi "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Bảo H, Bùi Phạm Đông A, Nguyễn Duy H1, Dương Hiền T5, Nguyễn Quang C phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng*".

1.1. Áp dụng khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Bảo H 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án (31-10-2024)

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Phạm Đông A 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án (31-10-2024).

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H1 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (31-10-2024).

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Hiền T5 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (31-10-2024).

1.5. Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang C 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (31-10-2024).

Giao bị cáo Nguyễn Quang C cho Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo Bùi Phạm Đông A cho Ủy ban nhân dân Phường H3, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo Nguyễn Duy H1 cho Ủy ban nhân dân Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo Lê Bảo H và bị cáo Dương Hiền T5 cho Ủy ban nhân dân Phường A2, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo

dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) dao bằng kim loại dài 30cm, bản dao rộng 10cm, cán dao bằng kim loại và nhựa dài 10cm.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/10/2024)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội: Buộc Lê Bảo H, Bùi Phạm Đông A, Nguyễn Duy H1, Dương Hiền T5, Nguyễn Quang C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Chi cục THADS thành phố Đà Lạt;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hương Trang